

MỘT SỐ VẤN ĐỀ BIÊN SOẠN NHÂN VẬT CHÍ Ở VIỆT NAM

Ngô Minh Sang

Trường Đại học Thủ Dầu Một

1. Giới thiệu

Khái niệm nhân vật trong nhân vật chí và một số vấn đề liên quan như tiêu chí, cấp độ, phân loại,... trong biên soạn nhân vật chí chưa được nghiên cứu đầy đủ và toàn diện ở Việt Nam. Các công trình nghiên cứu trước đây chỉ đề cập một vài khía cạnh của nhân vật chí, thường đồng nghĩa biên soạn nhân vật chí với biên soạn nhân vật lịch sử, danh nhân lịch sử, danh nhân quân sự, danh nhân văn hóa.

Nghiên cứu nhân vật chí mang tính phức tạp, liên quan đến các vấn đề như thể chế chính trị, nguồn tư liệu, giá trị của các nguồn sử liệu hay những minh chứng đóng góp của các nhân vật,... Phương pháp nghiên cứu trong nhân vật chí mang tính liên ngành, đòi hỏi sự hỗ trợ từ các phương pháp nghiên cứu của nhiều chuyên ngành khác nhau trong nhiều lĩnh vực như chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa – xã hội.

2. Tình hình biên soạn nhân vật chí ở Việt Nam

Theo *Từ điển Hán Việt* của Đào Duy Anh, nhân vật là chỉ chung về con người, loài người hay người có nhân tài; theo cách khác, nhân vật còn hiểu theo nghĩa là người có nhân tài, có tài năng. Cũng theo Đào Duy Anh, nhân vật chí là là *bộ sách biên soạn về nhân tài một đời, một xứ*.

Biên soạn nhân vật chí được chú trọng từ thời Nhà Nguyễn với các công trình *Lịch triều hiến chương loại chí* của Phan Huy Chú, *Đại Nam liệt truyện* của Quốc sử quán triều Nguyễn. *Lịch triều hiến chương loại chí* là bộ bách khoa toàn thư đầu tiên của Việt Nam. Có nghĩa là *Phép tắc các triều đại chép theo thể phân loại* do Phan Huy Chú soạn trong 10 năm (1809-1819). Phan Huy Chú viết *Lịch triều hiến chương loại chí* và dâng lên vua Minh Mạng năm 1821 khi ông bắt đầu làm quan ở viện Hàn Lâm. Nhận thấy tầm quan trọng của bộ sách, vua Minh Mạng đã cho khắc bản gỗ, in thành nhiều bản, để phổ biến.

Lịch triều hiến chương loại chí ghi chép dữ liệu lịch sử từ thời Hồng Bàng đến Lê Mạt, gồm 49 quyển, chia làm 10 phần: Địa dư chí (từ quyển 1 đến quyển 5); Nhân vật chí (từ quyển 6 đến quyển 12); Quan chức chí (từ quyển 13 đến quyển 19); Lễ nghi chí (từ quyển 20 đến quyển 25); Khoa mục chí (từ quyển 26 đến quyển 28). Trong phần Nhân vật chí, Phan Huy Chú biên soạn về tiểu sử và tiểu truyện của các đế vương, những bậc hiền tài, danh tướng, danh nho, những người tiết nghĩa của Việt Nam từ thời Hùng Vương đến Lê Mạt. Dưới nhãn quan của sử gia phong kiến, Phan Huy Chú chỉ biên soạn những nhân vật trong lĩnh vực quân sự, chính trị có công hiến lớn đối với triều đình đương thời, còn những nhân vật văn hóa, giáo dục và những nhân vật có tài năng nhưng chống lại triều đình đương thời thường ít được chú ý biên soạn.

Với bộ *Đại Nam liệt truyện* là một bộ sách có quy mô khá đồ sộ trong kho tàng thư tịch cổ viết bằng chữ Hán của Việt Nam, do cơ quan làm sử chính thức của nhà Nguyễn là Quốc sử quán biên soạn vào giữa thế kỷ XIX. *Đại Nam liệt truyện* gồm 87 cuốn, 2000 trang bản thảo, chia làm hai phần chính: Tiền biên và Chính biên, ghi chép tương đối đầy đủ về sự tích, công trạng các công thần, liệt nữ, danh tăng,... và gia phả nhà Nguyễn trước và sau khi "*Gia Long lập quốc*".

Về sau, nghiên cứu nhân vật chí được chú ý biên soạn nhiều hơn trong các công trình của sử gia miền Bắc và miền Nam giai đoạn 1945 – 1975. Dưới ảnh hưởng của thể chế chính trị, các cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, biên soạn, đánh giá công và tội không đồng nhất trong các công trình biên soạn nhân vật chí của sử gia miền Bắc và miền Nam.

Từ sau năm 1975, các công trình biên soạn nhân vật chí ở Việt Nam nghiên cứu rộng rãi về quy mô, loại hình và cấp độ. Trong thời gian đầu, cách tiếp cận nghiên cứu nhân vật chí chủ yếu là danh nhân lịch sử, danh nhân văn hóa, danh nhân quân sự nên các công trình chủ yếu mang tính giáo dục và biểu tượng. Tuy nhiên, gần đây các sử gia Việt Nam với cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu mới đã có những đột biến trong việc biên soạn nhân vật chí. Điều này được thể hiện qua hàng loạt các cuộc hội thảo do Hội khoa học lịch sử Việt Nam phối hợp với các cơ quan, địa phương khác như *Hội thảo triều Nguyễn, chúa Nguyễn: Nhìn nhận lại khách quan, khoa học và công bằng năm 2008, hội thảo Mai Thúc Loan với Khởi nghĩa Hoan Châu năm 2012, Vương triều Mạc thời kỳ Cao Bằng năm 2011,...* và một số tác phẩm như *Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký, Nguyễn Trường Tộ - thời thế và tư duy cách tân,...*

Với cách tiếp cận “vô tư” trong sử học, cuốn sách *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* của hai tác giả Nguyễn Q. Thắng, Nguyễn Bá Thế có hướng nghiên cứu và biên soạn riêng về các nhân vật lịch sử. Cuốn sách tái hiện lại toàn bộ những vấn đề về nhân vật lịch sử để người đọc tự suy ngẫm và có cái đánh giá riêng cho mình. Do vậy, khi biên soạn những nhân vật kiệt xuất, những vị anh hùng, các nhà yêu nước, hoặc những kẻ bị dư luận lên án, các tác giả sử dụng tên gọi riêng hoặc thay thế bằng “ông, bà”.

Dưới ảnh hưởng của trường phái nghiên cứu sử học ở miền Nam giai đoạn 1954 – 1975, cuốn sách *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* của hai tác giả Nguyễn Q. Thắng và Nguyễn Bá Thế đã cung cấp cho người đọc một cái nhìn tổng thể về các nhân vật biên soạn, từ những nhân vật có đóng góp lớn đến những nhân vật bị dư luận lên án hay những nhân vật chống lại chế độ đương thời. Cuốn sách rất hữu ích đối với những người làm công tác nghiên cứu và tra cứu tư liệu. Tuy nhiên, cuốn sách của hai tác giả Nguyễn Q. Thắng và Nguyễn Bá Thế chưa mang tính giáo dục cao.

Khác với cách tiếp cận cách tiếp cận của hai sử gia Nguyễn Q. Thắng và Nguyễn Bá Thế, bộ sách *Danh nhân lịch sử Việt Nam* (Tập 1, 2, 3) do nhà xuất bản Giáo dục phát

hành từ 1987 – 1997 biên soạn tiểu sử các nhân vật có đóng góp lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

Về nguyên tắc biên soạn, cuốn sách không đặt ra yêu cầu phục vụ tra cứu nên các nhân vật được lựa chọn dựa trên 2 nguyên tắc: chỉ biên soạn những nhân vật trong sách giáo khoa phổ thông và có công hiến lớn trong lịch sử Việt Nam; không biên soạn những nhân vật có tầm hoạt động rộng lớn, có ảnh hưởng quan trọng nhưng đã bị xếp vào hàng tiêu cực hoặc phục vụ cho một triều đại tiêu cực chẳng hạn như Nguyễn Ánh, Nguyễn Văn Thành, Lê Văn Duyệt,... Việc sắp xếp các nhân vật không theo trình tự chữ cái mà theo các thời kỳ, tùy thuộc vào bước đường thăng trầm của đất nước và mỗi thời kỳ tương ứng một chương.

Bộ sách biên soạn các nhân vật trên nhiều lĩnh vực qua các giai đoạn trong lịch sử, vừa mang tính giáo dục vừa đảm bảo tính Đảng trong sử học. Các nhân vật được biên soạn theo các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, giáo dục và theo từng giai đoạn: các danh nhân lịch sử giai đoạn 1858 – 1896; giai đoạn 1897 – 1918; 1919 – 1945. Ngoài sử dụng nguồn sử liệu chính thống, cuốn sách *Danh nhân lịch sử Việt Nam* còn sử dụng nhiều nguồn sử liệu truyền thuyết, câu chuyện cổ tích để làm phong phú thêm tư liệu nhân vật biên soạn.

Với cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu sử học Mác xít, cuốn sách *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* của tác giả Đinh Xuân Lâm đưa ra các tiêu chí lựa chọn nhân vật dựa trên nguyên tắc lớn nhất là những nhân vật có những đóng góp lớn vào sự nghiệp dân tộc Việt Nam. Cuốn sách biên soạn theo thể loại từ điển phục vụ giảng dạy và học tập trong nhà trường, nên chủ yếu lựa chọn những nhân vật có tên trong danh sách giáo khoa lịch sử các cấp và giáo trình đại học. Mặc khác, cuốn sách còn mạnh dạn biên soạn các nhân vật nữ và một số nhân vật chưa có trong sách giáo khoa các cấp với mục đích giúp giáo viên trong khi sử dụng sách có điều kiện mở rộng việc minh họa, liên hệ để bài giảng thêm phong phú.

Về phạm vi, cấp độ các nhân vật đưa vào sách là nhân vật đóng góp lớn và các nhân vật phản diện với mục tiêu là học tập lịch sử là không phải chỉ hiểu biết về những nhân vật lịch sử tích cực, chính diện mà còn có cả những nhân vật tiêu cực, phản diện, để trên cơ sở đó hiểu được các đặc điểm phong phú, phức tạp của lịch sử dân tộc, rút ra những nhận xét đánh giá, những kinh nghiệm và bài học lịch sử cần thiết.

Cuốn sách *Nhân vật chí Việt Nam* của tác giả Vũ Quốc Khánh biên soạn những con người thật trong lịch sử Việt Nam. Cuốn sách điem qua các vấn đề nhân vật trong lịch sử Việt Nam, đưa ra các kiến giải về nhân vật chí như cuốn sách *Lịch triều hiến chương loại chí* của Phan Huy Chú. Tác giả Vũ Quốc Khánh đã dẫn ra những ưu điểm và những khiếm khuyết của bộ từ điển bách khoa *Lịch triều hiến chương loại chí* như chỉ việc lại ở việc ghi chép những nhân vật hoạt động ở mảng chính trị, quân sự mà không đề

cập đến những nhân vật văn hóa, giáo dục; ngoài ra Vũ Quốc Khánh còn phê bình một số ghi chép của Phan Huy Chú về một số nhân vật truyền thuyết trong lịch sử Việt Nam như Lạc Long Quân, Âu Cơ.

Bên cạnh đó, tác giả cũng nêu ra một số nhân vật có công hiến lớn trong lịch sử Việt Nam chưa được ghi lại trong sử sách như các vị tướng chiến đấu dưới thời Hai Bà Trưng, Bà Triệu và trong cuộc khởi nghĩa Mai Thúc Loan, Đinh Bộ Lĩnh. Công trình *Nhân vật chí Việt Nam* là sự bổ sung những khiếm khuyết của các công trình biên soạn nhân vật chí trước đó. Hàng loạt những vấn đề về nhân vật lịch sử Việt Nam được tác giả Vũ Quốc Khánh nỗ lực nghiên cứu và trình bày khá đầy đủ, toàn diện trong cuốn sách *Nhân vật chí Việt Nam*. Các nhân vật trước đây chưa được nghiên cứu nhiều như các vị công chúa, hoàng hậu, thầy giáo, những người thợ lành nghề nổi tiếng, những nhân vật phản diện, và các nhân vật trước đây được xếp vào mục nhân vật cổ tích, huyền thoại,... được trình bày trong cuốn sách *Nhân vật chí Việt Nam*.

Nghiên cứu về danh nhân một vùng đất phải kể đến cuốn sách *Danh nhân Hà Nội* của cô Giáo sư Trần Quốc Vượng. Cuốn sách khai thác rất nhiều vấn đề, nhưng chủ yếu đi sâu vào hai điểm tiêu sử và sự nghiệp để tái hiện cho người đọc thấy cuộc đời và những công hiến to lớn của vị danh nhân đó. Từ trước đến nay có nhiều cách tiếp cận khác nhau khi viết về danh nhân chẳng hạn như cách viết, cách tiếp cận khác như viết về danh nhân qua các giai thoại, lật lại những câu hỏi tồn nghi về nhân vật lịch sử,... Cuốn sách là tập hợp những bài viết về danh nhân tiêu biểu của đất Thăng Long kinh kỳ cũng như những kiến giải độc đáo về các danh nhân này.

Về tiêu chí biên soạn, tác giả lựa chọn trên một số tiêu chí chú trọng đến những yếu tố như nhân vật này có tầm ảnh hưởng đến văn hóa và lịch sử của Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng. Những nhân vật tiêu biểu cho một giai đoạn lịch sử hay một lĩnh vực văn hóa, một ngành nghề ở Hà Nội, hay những danh nhân nào có ảnh hưởng tới Hà Nội mà trong lịch sử, văn hóa vẫn còn có nhiều vấn đề tồn nghi cho vị danh nhân đó không phải là người Hà Nội.

Trên cơ sở các tiêu chí đó, cuốn sách đã chọn những danh nhân để tập trung khai thác và nghiên cứu. Người đọc có thể tìm thấy cuốn sách đi tìm hiểu và lý giải về những danh tướng đất Hà Nội trong thời Hai Bà Trưng, hay Nguyễn Trãi, nhà giáo Chu Văn An, Hồ Chí Minh, những người không có gốc gác ở Hà Nội nhưng có công hiến lớn đối với vùng đất Thăng Long – Hà Nội.

Có thể nói cuốn sách *Danh nhân Hà Nội* không phải là cuốn sách kể chuyện danh nhân thông thường, mà thực là cuốn sách nói về danh nhân, xem xét những con người lịch sử với thái độ nghiêm túc, tinh thần khoa học, với nhiều tìm tòi khám phá mới mẻ, hấp dẫn.

Cuốn sách *Nhân vật lịch sử Hải Phòng (Tập 1)* giới thiệu về tiểu sử và những hoạt động có nhiều công hiến của họ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, an ninh, văn hóa – giáo dục từ thời Hùng Vương dựng nước đến khi Đảng cộng sản Việt Nam ra đời. Phạm vi, nguyên tắc biên soạn nhân vật lịch sử Hải Phòng được các tác giả khu biệt: Người nguyên quán, trưởng thành và hoạt động ở Hải Phòng; Người tuy quê quán ở nơi khác nhưng có công hiến ở đất Hải Phòng; Người quê quán ở Hải Phòng nhưng công hiến ở nơi khác. Cuốn sách chỉ đề cập đến những nhân vật đã qua đời.

Nguồn tài liệu tham khảo của cuốn sách là chính sử, dã sử, thần tích, gia phả,... nhưng vẫn chưa đầy đủ nhất là những nhân vật thời cổ đại, trung đại. Tiểu sử của họ chủ yếu còn lại trong cuốn thần phả, ngọc phả mà bản sao hầu hết do đại học sĩ Nguyễn Bính soạn niên hiệu Hồng Phúc năm đầu 1572 và do Nguyễn Hiền chép lại vào niên hiệu Vĩnh Hựu (1735 – 1740). Loại sử liệu này đã sao chép lại nhiều lần khó tránh khỏi tình trạng tam sao thất bản. Bản thân các thần tích, yếu tố hiện thực thường pha trộn với yếu tố huyền thoại. Khi khai thác các tác giả đã loại bỏ những phần huyền thoại giữ lại phần cốt lõi hiện thực.

Biên soạn ở lĩnh vực văn hóa, Giáo sư Vũ Ngọc Khánh với công trình *Guơng mặt văn hóa Việt Nam qua nhiều thế kỷ* là tập hợp các bài nghiên cứu nhân vật lịch sử dưới góc độ văn hóa từ năm 1960 đến nay. Cuốn sách biên soạn từ những nhân vật kiệt xuất trong lịch sử như Trần Hưng Đạo, Chu Văn An, Nguyễn Trãi đến những nhà thơ lãng mạn như Xuân Diệu, các nhà hoạt động chính trị kết thúc thời đại phong kiến và những nhân vật đương thời vừa quá cố (như Nguyễn Đồng Chi, Nguyễn Khắc Viện, Linh mục Trương Bá Cần,...).

Công trình biên soạn thoát khỏi tính chính trị đã nhìn nhận, đánh giá khách quan về những đóng góp các nhân vật trong lĩnh vực văn hóa Việt Nam. Tác giả mạnh dạn đề cập đến các nhân vật Phan Thanh Giản, Nguyễn Tường Tam, Đào Trinh Nhất. Phương pháp luận biên soạn nhân vật của cuốn sách bám sát những công hiến về mặt văn hóa trong bối cảnh lịch sử - xã hội đương thời. Có thể nói, đây là cuốn sách nhân vật chí trong lĩnh vực văn hóa khá toàn diện thoát khỏi tính chính trị và mang tính khách quan trong nghiên cứu nhân vật chí.

Khi biên soạn về nhân vật lịch sử Việt Nam, các công trình chủ yếu ghi nhận những công lao của các nhân vật mà công nghiệp và cuộc đời họ ảnh hưởng lớn đến vận mệnh của dân tộc, của quốc gia. Bên cạnh đó, sử sách cũng nhắc đến và lên án một số nhân vật phản diện và tiêu cực với một vài thông tin rất ngắn ngủi. Các sử gia hình như không muốn nhắc đến tên các nhân vật này với ý muốn người đời chỉ nhớ đến hành trạng của những người có công với dân, với nước để học theo và noi gương hơn là nhắc đến những vết nhơ trong lịch sử bởi xóa nhòa những ký ức của những con người ấy có nghĩa là đồng nghĩa với bác bỏ và không tán đồng họ.

Theo chính sử một số nhân vật như Trần Ích Tắc, Lương Nhữ Hốt, Tôn Thọ Tường, Trần Bá Lộc, Cao Ngọc Lễ, Nguyễn Thân, Trương Quang Ngọc,... đáng bị lên án vì hành động bán nước hại dân. Bên cạnh đó còn có một số nhân vật tiêu cực theo sự đánh giá từ trước đến nay nhưng gần đây với các nguồn thông tin bổ sung thêm về hành trạng và công nghiệp của họ, thì hình như cần có sự đánh giá lại cho xác đáng như Mạc Đăng Dung, Phan Thanh Giản,...

Với tư liệu ít ỏi trong chính sử, dã sử và giai thoại trong lịch sử, cuốn sách *Các nhân vật phản diện trong lịch sử Việt Nam* biên soạn về cuộc đời của các nhân vật phản diện trong lịch sử dân tộc. Mặc dù, cuốn sách chỉ dừng lại ở sự phác thảo chân dung nhân vật qua một số nét nhưng vẫn minh chứng về sự hiện diện của họ góp phần “*bánh xe lịch sử*” chuyển động. Cuốn sách viết về nhân vật phản bội và tiêu cực như là một cách luận định lại cuộc đời của các nhân vật ấy để lấy đó làm gương cho hậu thế đồng thời giúp người đọc hiểu rõ thêm những thăng trầm trong quá trình phát triển của dân tộc, hướng tới tương lai và sống hữu ích hơn.

Ngoài các công trình nghiên cứu nhân vật chí trên còn có một số công trình biên soạn nhân vật chí là nhân vật cụ thể, nhân vật chí dòng họ, nhân vật chí giới tính. Các công trình nghiên cứu nhân vật chí dạng này chuyên sâu, trình bày theo phương pháp nhìn về một nhân vật hay một dòng họ để hiểu về một giai đoạn lịch sử cụ thể. Các tiêu chí, phạm vi và cấp độ trong các công trình này ít phức tạp. Trong số các công trình nghiên cứu phải kể đến *Nguyễn Trường Tộ và vấn đề canh tân* của Bùi Kha, *Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký* của Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt, *Nguyễn Trãi* của Trần Bạch Đằng (chủ biên), *Phan Bội Châu (1867 – 1940) nhà yêu nước – nhà văn hóa* của Chương Thâu, *Danh nhân họ Đặng với ngàn năm Thăng Long – Hà Nội (1010 – 2010) qua các thời kỳ* của Đặng Văn Lương, *Các vị nữ danh nhân Việt Nam* của Lê Minh Quốc (2005).

Tóm lại, qua các công trình nghiên cứu nhân vật chí cho thấy việc biên soạn nhân vật chí mang tính phức tạp, liên quan đến các vấn đề như thể chế chính trị, nguồn tư liệu, giá trị của các bộ sử sách, những minh chứng đóng góp của nhân vật,... Phương pháp nghiên cứu trong nhân vật chí mang tính liên ngành, đòi hỏi sự hỗ trợ từ các phương pháp nghiên cứu của nhiều chuyên ngành khác nhau trong nhiều lĩnh vực như chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa – xã hội.

3. Các hướng biên soạn nhân vật chí

Cho đến nay, các sử gia Việt Nam có nhiều hướng tiếp cận khác nhau về biên soạn nhân vật chí, tựu chung có những hướng biên soạn sau: (1) Biên soạn nhân vật chí là nhân vật lịch sử; (2) Biên soạn nhân vật chí danh nhân lịch sử; (3) Biên soạn nhân vật chí theo dạng thức phân kỳ lịch sử; (4) Biên soạn nhân vật chí theo phân vùng địa lý hành chính, địa lý nhân văn; (5) Biên soạn nhân vật chí theo từng lĩnh vực; (6) Biên soạn nhân vật chí một nhân vật cụ thể; (7) Biên soạn nhân vật chí là danh nhân lịch sử trong

phạm vi dòng họ; (8) Biên soạn nhân vật chí theo giới tính; (9) Biên soạn nhân vật chí các nhân vật phản diện.

3.1. Biên soạn nhân vật lịch sử

Trước năm 1975, các công trình biên soạn theo dạng này phải kể đến *Tiểu từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* của tác giả Nguyễn Huyền Anh. Về sau có một số công trình như *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* của hai tác giả Đặng Q. Thắng, Nguyễn Bá Thế, *Nhân vật lịch sử Việt Nam* của tác giả Trần Đình Ba, *Nhân vật chí* của Vũ Ngọc Khánh.

Ưu điểm của công trình nghiên cứu nhân vật chí bảo đảm tính khách quan; so sánh được tài năng của các nhân vật trong cùng một thời kỳ lịch sử. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu dạng này đề cập nhiều đến những nhân vật trong lĩnh vực chính trị - quân sự, các nhân vật trong lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội ít nhiều chưa nghiên cứu đầy đủ; việc đề cập một cách dàn trải các nhân vật nên công trình chưa đảm bảo tính giáo dục, tính Đảng trong nghiên cứu sử học; các tiêu chí, cấp độ và phân loại trong nhân vật chí phức tạp, nên tác phẩm có nhiều thiếu sót và gây nhiều tranh cãi.

3.2. Biên soạn nhân vật chí danh nhân lịch sử

Những nhân vật trong nghiên cứu nhân vật chí là những nhân tài, có đức tính tốt, có những đóng góp lớn trong mỗi giai đoạn lịch sử. Nhân vật trong nghiên cứu này chỉ giới hạn những nhân vật chính diện, nghĩa là nhân vật phục vụ cho thể chế (triều đình) đương thời. Nội hàm nhân vật trong nhân vật chí này thường đồng nghĩa với danh nhân, danh nhân văn hóa, danh nhân lịch sử.

Nhân vật chí biên soạn theo hướng này là những nhân vật có đóng góp to lớn, xuất sắc trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hóa – giáo dục, góp phần thúc đẩy sự phát triển của từng giai đoạn lịch sử cụ thể, có đạo đức trong sáng, được nhà nước tôn vinh và thưởng công trạng, được nhân dân suy tôn là tấm gương cho hậu thế noi theo.

Công trình nghiên cứu nhân vật chí theo hướng biên soạn này khắc phục khuyết điểm của hướng biên soạn trước. Có thể thấy một số ưu điểm như công trình nhân vật chí mang tính giáo dục cao, hệ tiêu chí, cấp độ và phân loại thống nhất. Tuy nhiên, công trình nhân vật chí theo dạng này cũng chưa nghiên cứu sâu về nhân vật, nhất là đánh giá về tài năng của nhân vật theo từng lĩnh vực.

3.3. Biên soạn nhân vật chí theo dạng thức phân kỳ lịch sử

Nghiên cứu nhân vật chí theo dạng này được biên soạn dựa trên sự phân kỳ lịch sử. Khi biên soạn về các nhân vật chỉ dưới hạn ở một mốc thời gian, một giai đoạn lịch sử cụ thể. Các công trình này hoặc nghiên cứu các nhân vật tài năng cho dù nhân vật đó chống lại chế độ đương thời hoặc chỉ nghiên cứu những nhân vật có tài năng, có đóng góp lớn cho thể chế (triều đình) đương thời. Thông qua các nhân vật làm rõ một giai đoạn lịch sử cụ thể. Tiêu chí biên soạn được nghiên cứu sâu, đặt trong bối cảnh lịch sử để đánh giá công trạng của các nhân vật. Tuy nhiên, các nghiên cứu một giai đoạn lịch sử

nên phân nào các nhân vật lịch sử chỉ dưới hạn ở một giai đoạn và chưa vượt và chưa có tính xuyên suốt trong lịch sử phát triển.

3.4. Biên soạn nhân vật chí địa lý nhân văn, địa lý hành chính

Nghiên cứu nhân vật chí theo phân vùng địa lý hành chính, địa lý nhân văn. Các công trình này thường đề cao đến những nhân vật có đóng góp cho một vùng đất hoặc một địa phương được nhân dân suy tôn, cao ngợi.

3.5. Biên soạn nhân vật chí theo từng lĩnh vực

Các công trình biên soạn nhân vật chí theo dạng này nghiên cứu nhân vật ở từng lĩnh vực cụ thể như chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Các nghiên cứu theo dạng này thường giới hạn ở nhân vật chính diện (không chống lại chế độ đương thời). Nội hàm nhân vật trong nghiên cứu nhân vật chí đồng nghĩa với danh nhân, danh nhân lịch sử, danh nhân văn hóa.

Nhân vật chính trị bao gồm các vị minh quân, minh chúa, các quan thanh liêm, các chính khách, các nhà cải cách xã hội mưu phúc lợi cho cộng đồng, các nhà hoạt động cách mạng, hoạt động Đảng và Nhà nước. Trong lịch sử Việt Nam đã xuất hiện nhiều vị minh quân, minh chúa, những nhà hoạt động cách mạng có công hiến lớn cho dân tộc như Ngô Quyền, Lý Công Uẩn, Nguyễn Huệ, Hồ Chí Minh, Phan Bội Châu, Nguyễn Thái Học,...

Nhân vật quân sự là những vị minh quân, vị tướng tài từng lập nên những công hiến vang dội trong lịch sử Việt Nam; những binh lính, sĩ quan, chiến sĩ hy sinh, nêu gương anh dũng trong các cuộc đấu tranh chung của dân tộc Việt Nam. Trong lịch sử Việt Nam, có thể thấy những nhân vật quân sự kiệt xuất: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Mai Hắc Đế, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Trần Quốc Toản, Lý Tự Trọng, Lê Anh Xuân, Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thị Sáu,...

Nhân vật trong lĩnh vực kinh tế là những nông gia, công nghệ gia, thương gia, các nhà hoạt động chính sách phát triển kinh tế, các nhà hoạt động tài chính, ngân hàng, có đóng góp thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội qua mỗi thời kỳ lịch sử. Trong lịch sử dân tộc, có thể thấy một số nhân vật tiêu biểu: Khúc Hạo, Nguyễn Trường Tộ,

Nhân vật xã hội là những người khởi xướng, tổ chức ra các hội đoàn tự nguyện, tham gia vào các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường... Trong xã hội các hoạt động trên đây do nhà nước hoặc tôn giáo phục trách.

Nhân vật văn hóa bao gồm các nhà văn học, nghệ thuật, các nhà khoa học, công nghệ có những phát minh, sáng chế hữu ích, các vận động viên có thành tích cao, các nhà giáo dục, danh y xuất sắc, các nhà tu hành mẫu mực.

3.6. Biên soạn nhân vật chí một nhân vật cụ thể

Các công trình nghiên cứu nhân vật chí đề cập đến một nhân vật cụ thể cho dù nhân vật đó có chống lại chế độ (triều đình) đương thời, tiêu biểu như Nguyễn Trường Tộ

và vấn đề canh tân của Bùi Kha, *Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký* của Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt, *Nguyễn Trãi* của Trần Bạch Đằng (chủ biên), *Phan Bội Châu (1867 – 1940) nhà yêu nước – nhà văn hóa* của Chương Thâu.

3.7. Nghiên cứu nhân vật chí các nhân vật phản diện

Nghiên cứu nhân vật chí phản diện là vấn đề phức tạp, chưa được nghiên cứu nhiều ở Việt Nam. Các tiêu chí nghiên cứu ở dạng này khó xác định và phân loại. Tuy nhiên, dưới góc độ các nhà sử học Việt Nam, các nhân vật cho dù chống lại chế độ đương thời cũng có công lao đóng góp trong một giai đoạn lịch sử cụ thể. Các công trình nghiên cứu nhân vật chí trước đây thường xếp chung loại nhân vật này với các nhân vật chính diện, điều này mang lại những kết quả đánh giá trái ngược nhau trong nghiên cứu sử học.

4. Phân loại, cấp độ biên soạn nhân vật chí

4.1. Phân loại biên soạn nhân vật chí

Tùy theo cách phân loại mà có thể chia nhân vật chí nhiều dạng với những hệ tiêu chí khác nhau. Các công trình nghiên cứu ở Việt Nam trước đây thường phân loại nhân vật chí theo 3 dạng:

Cách phân loại thứ nhất là biên soạn nhân vật chí dựa vào cách phân kỳ lịch sử Việt Nam. Các tiêu chí biên soạn của cách phân loại này thường dựa trên đặc điểm của từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Chẳng hạn, ở thời phong kiến Việt Nam, tiêu chí biên soạn nhân vật dựa vào tính thịnh suy của mỗi triều đại; giai đoạn 1945 – 1975, tiêu chí biên soạn nhân vật dựa vào những cống hiến về sự nghiệp giải phóng dân tộc. Cách phân loại nhân vật chí loại này có thể thấy: nhân vật chí thời kỳ Bắc thuộc, nhân vật chí thời kỳ Ngô Đình Tiên Lê, Nhân vật chí thời kỳ nhà Trần, nhân vật chí thời kỳ Lê Mạt, nhân vật chí thời kỳ Tây Sơn – Nguyễn Huệ,...

Cách phân loại thứ hai là biên soạn nhân vật chí dựa vào cách phân vùng địa lý nhân văn. Tiêu chí biên soạn của cách phân loại này thường dựa vào đặc điểm địa lý nhân văn, lịch sử phát triển của mỗi vùng đất. Có thể thấy cách phân loại nhân vật chí theo dạng này: nhân vật chí vùng đất Kinh Bắc, nhân vật chí Thanh Nghệ Tĩnh, nhân vật chí vùng đất Ngũ Quảng, nhân vật chí Nam Trung Bộ, nhân vật chí Nam Bộ,... hay có thể phân loại từng địa phương cụ thể (theo địa lý hành chính Việt Nam): nhân vật chí Hải Phòng, nhân vật chí Hải Dương, nhân vật chí Nam Định, nhân vật chí Bình Định, nhân vật chí Vĩnh Long,...

Ngoài những cách phân loại trên, các công trình nghiên cứu ở Việt Nam biên soạn nhân vật chí theo từng lĩnh vực cụ thể. Tiêu chí biên soạn nhân vật theo dạng này thường dựa trên những công hiến, tính hiệu quả, đạo đức và vinh danh của Nhà nước. Nghiên cứu nhân vật chí theo dạng này gồm nhân vật chí trong lĩnh chính trị, nhân vật chí trong

lĩnh vực quân sự, nhân vật chí trong lĩnh vực kinh tế, nhân vật chí trong lĩnh vực xã hội, nhân vật chí trong lĩnh vực văn hóa – giáo dục.

Trong 3 dạng phân loại trên, dạng phân loại theo thứ ba cụ thể, rõ ràng và bao quát hơn so với những cách phân loại khác. Tuy nhiên, cách phân loại ở dạng này cũng có một vấn đề như một nhân vật có thể xếp vào nhiều lĩnh vực khác nhau.

4.2. Cấp độ biên soạn nhân vật chí

Cho đến nay, các công trình biên soạn nhân vật chí ở Việt Nam phân ra thành 4 cấp độ:

Nhân vật chí làng xã: Nghiên cứu nhân vật chí cấp độ này đề cập đến những người đầu tiên tập hợp dân cư, lập nên làng xã, những người đem lại phúc lợi cho làng xã như tạo ra nghề mới, xây dựng những công trình mới, có thành tích chiến đấu bảo vệ làng. Những người tiêu biểu nhất được tôn vinh là phúc thần, hàng năm có mở lễ hội tưởng niệm.

Nhân vật chí địa phương (tỉnh hoặc vùng đất theo phân loại địa lý nhân văn): Những nhân vật ở cấp độ này có tài năng và đóng góp lớn cho sự phát triển của một vùng đất.

Nhân vật chí quốc gia: Đó là các nhân vật văn hóa – lịch sử có ảnh hưởng rộng lớn, bao trùm khắp cả nước.

Nhân vật chí thế giới: Đây là những nhân vật có tài năng, đạo đức và có những đóng góp không những cho quốc gia, dân tộc mình mà còn ảnh hưởng lan rộng ra các nước trên thế giới. Trong thế kỷ XX, Việt Nam có 3 nhân vật được thế giới tổ chức kỷ niệm đó là Nguyễn Du (1765 – 1820), Nguyễn Trãi (1380 – 1442) và Hồ Chí Minh (1890 – 1969).

5. Kết luận

Trong bối cảnh hội nhập và phát triển, nghiên cứu về sử học ở Việt Nam mang tính toàn diện hơn, không chỉ chú trọng đến lịch sử chống ngoại xâm, lịch sử đấu tranh cách mạng, lịch sử chính trị, mà còn bao gồm tất cả các mặt của đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng,... Một loạt các giai đoạn lịch sử, sự kiện lịch sử và nhân vật lịch sử đã được nhận thức lại một cách khách quan, trung thực hơn, một số nhân vật được khôi phục công lao, cống hiến của mình. Đối với việc biên soạn và nghiên cứu nhân vật chí cho thấy việc biên soạn mang tính phức tạp, liên quan đến các vấn đề như thể chế chính trị, nguồn tư liệu, giá trị của các bộ sử sách, những minh chứng đóng góp của nhân vật,... Phương pháp nghiên cứu trong nhân vật chí mang tính liên ngành, đòi hỏi sự hỗ trợ từ các phương pháp nghiên cứu của nhiều chuyên ngành khác nhau trong nhiều lĩnh vực như chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa – xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Đào Duy Anh, *Hán Việt từ điển giản yếu*, Nxb. Văn hóa thông tin.
2. Đinh Xuân Lâm (cb), *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2006.
3. Hồ Sĩ Vinh (cb), *Tiêu chí danh nhân văn hóa Thăng Long*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.
4. Nguyễn Q. Thắng, Nguyễn Bá Thế, *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội, 1997.
5. Phạm Trường Khang, *Các nhân vật phản diện trong lịch sử Việt Nam*, Nxb. Văn hóa – Thông tin. 2010
6. Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí, Tập 1: Dư địa chí, Nhân vật chí*, Viện Sử học Việt Nam biên dịch và chú giải, Nxb. Sử học, Hà Nội, 1960.
7. Phan Trần Chúc, *Nhân vật lịch sử thời Lê Mạt*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2002.
8. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam liệt truyện*, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 1993.
9. Trương Đình Tường, *Nhân vật lịch sử thời Đinh Lê*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 1998.
10. Vũ Ngọc Khánh (cb), *Nhân vật chí Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2009.